**TUẦN 6:** **CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**Bài 6: GIÓ BÃO VÀ PHÒNG CHỐNG BÃO (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - Nhận biết được không khí chuyển động gây ra gió và nguyên nhân làm không khí chuyển động (khối không khí nóng bốc lên cao, khối không khí lạnh tới thay thế).

**2. Năng lực chung.**

 - Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để nắm chắc kiến thức.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**3. Phẩm chất.**

 - Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

 - Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

 - Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Gió thổi” để khởi động bài học. - GV hướng dẫn HS chơi: + GV mời 1 bạn làm quản trò.+ Quản trò hô: “Gió thổi, gió thổi” + HS cả lớp: Gió thổi về đâu.+ Quản trò có thể hô gió thổi về bên trái, hoặc bên phải....- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia chơi.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động***:***-** Mục tiêu: + HS hiểu được không khí chuyển động gây ra gió và vận dụng để giải thích được một số hiện tượng liên quan đến gió trong thực tế.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Thí nghiệm**- GV chia lớp thành 3 nhóm.- GV yêu cầu HS đọc thông tin mô tả thí nghiệm trong SGK (hình 2).- GV lưu ý cho HS:+ Khi cắm que vào xốp thì điều chỉnh sao cho que cắm vào gần giữa lọ.+ Đầu que chong chóng cao hơn lọ khoảng 3 đến 5 cm.+ Đặt chong chóng lên đầu que sau khi đã điều chỉnh que cắm.- GV quan sát các nhóm làm thí nghiệm.- GV yêu cầu HS ghi chép hiện tượng xảy ra ở hình 2a, 2b, 2c, thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Không khí bên trong và bên ngoài lọ, ở đâu nóng hơn?+ Nến ở hình 2a tắt, trong khi nến ở hình 2b vẫn cháy. Vậy không khí đã vào lọ ở hình 2b theo cách nào để duy trì sự cháy?+ Vì sao chong chóng ở hình 2c quay? Nguyên nhân làm không khí chuyển động và gió được hình thành như thế nào?- GV mời đại diện 1- 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét và đưa ra đáp án: + Không khí bên trong lọ nóng hơn không khí ở bên ngoài lọ.+ Không khí đã vào lọ ở hình 2b bằng cách đi qua phần hở dưới để duy trì sự cháy.+ Chong chóng ở hình 2c quay là vì có gió thổi từ phía dưới lên phía trên lọ. Nguyên nhân làm không khí chuyển động là do sự chênh lệch nhiệt độ bên trong và bên ngoài lọ. Bên trong lọ khối không khí nóng bốc lên cao, không khí lạnh hơn từ bên ngoài lọ vào thay thế, đẩy không khí nóng ra khỏi lọ tạo thành gió.**2.2. Quan sát tranh**- GV yêu cầu HS quan sát hình 3. - GV đặt câu hỏi: + Hãy cho biết vào ban ngày, trên đất liền và biển ở đâu nóng hơn.+ Quan sát hình 3a, cho biết chiều gió thổi giữa biển và đất liền vào ban ngày và giải thích.+ Hãy cho biết vào ban đêm, trên đất liền và biển ở đâu lạnh hơn.+ Quan sát hình 3b, cho biết chiều gió thổi giữa biển và đất liền vào ban đêm và giải thích.- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV kết luận: Trong tự nhiên, dưới ánh sáng mặt trời, các phần khác nhau của Trái Đất không nóng lên như nhau. Phần đất liền nóng lên nhanh hơn phần nước và cũng nguội đi nhanh hơn. - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có câu trả lời đúng. | - HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV.- HS đọc bài.- HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS làm thí nghiệm theo nhóm.- HS thực hiện yêu cầu của GV. - HS trả lời.- HS lắng nghe, ghi bài. - HS quan sát hình.- HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.- HS trả lời:+ Ban ngày trên đất liền nóng hơn trên biển.+ Hình 3a: Gió thổi từ biển vào đất liền do không khí chuyển động từ biển vào đất liền và tạo thành gió.+ Ban đêm trên đất liền lạnh hơn trên biển.+ Hình 3b: Gió thổi từ đất liền ra biển do không khí chuyển động từ đất liền ra biển và tạo thành gió.- HS lắng nghe, chữa bài. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS làm đèn kéo quân theo sự hướng dẫn và chuẩn bị mà GV đã dặn trước.- GV tuyên dương các nhóm. - GV nhận xét, kết luận tiết học. | - HS hoạt động theo nhóm 6, thực hiện làm đèn kéo quân.- 1 vài nhóm trưng bày sản phẩm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------

**TUẦN 6: CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**Bài 6: GIÓ BÃO VÀ PHÒNG CHỐNG BÃO (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận xét, so sánh được mức độ mạnh của gió thổi qua quan sát thực tế hoặc tranh ảnh, video clip; nêu và thực hiện được một số việc cần làm để phòng tránh bão.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để nắm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Gió thổi” để khởi động bài học. - GV hướng dẫn HS chơi: + GV mời 1 bạn làm quản trò.+ Quản trò hô: “Gió thổi, gió thổi” + HS cả lớp: Gió thổi về đâu.+ Quản trò có thể hô gió thổi về bên trái, hoặc bên phải....- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia chơi.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động 1: Mức độ mạnh của gió****-** Mục tiêu: + HS nhận biết được các mức độ mạnh của gió.**-** Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS đọc mô tả thí nghiệm trong SGK (hình 4).- GV mời đại diện 1 – 2 HS tiến hành thí nghiệm như mô tả trong sách.- GV yêu cầu HS quan sát, ghi chép các hiện tượng xảy ra và trả lời các câu hỏi:*+ Trường hợp nào chong chóng quay nhanh nhất, trường hợp nào chong chóng quay chậm nhất?**+ Qua thí nghiệm trên, hãy kết luận không khí chuyển động mạnh sẽ gây ra gió mạnh hay nhẹ.*- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét và đưa ra đáp án:*+ Chong chóng quay nhanh nhất khi bật quạt với mức độ mạnh nhất và quay chậm nhất khi ở mức độ quạt yếu nhất.**+ Không khí chuyển động mạnh sẽ gây gió mạnh.*- GV yêu cầu HS quan sát hình 5.- GV đặt câu hỏi:*+ So sánh mức độ mạnh của gió trong các hình. Dựa vào đặc điểm nào trong hình để so sánh mức độ đó?**+ Dự đoán cấp gió và nêu tác động của gió trong mỗi hình.**+ Gió đến cấp nào thì cần phải đề phòng những thiệt hại do tác động của nó gây ra?*- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét và đưa ra đáp án:*+ Mức độ mạnh của gió tăng dần từ hình 5a đến 5e. Dựa vào các đặc điểm sau để thấy tốc độ mạnh của gió trong mỗi hình: dáng đứng của cây, mái ngói và cửa của ngôi nhà, tốc độ bay của khói, cột cờ và lá cờ.**+ Dự đoán cấp độ gió ở các hình 5a đến 5e tương ứng là 0 – 3, 4 – 5, 6 – 7, 8 – 9, 10 – 11. Tác động của gió trong mỗi hình: không gây ảnh hưởng gì (hình 5a); lá cờ bay, thay đổi hướng bay của khói và lá cây (hình 5b); lá cờ căng mạnh, cây nghiêng, bay ngói lợp nhà, lung lay cửa sổ (hình 5c); làm tốc mái nhà, bay cửa sổ, cây cối rung chuyển rất mạnh, rách lá cờ và cong cột cờ (hình 5d); ảnh hưởng rất mạnh, làm bay mái nhà, đổ cây cối (hình 5e).**+ Gió đến cấp 6 – 7 là cần phải đề phòng những thiệt hại do tác động của nó gây ra.* | - HS lắng nghe các yêu cầu của GV.- HS làm thí nghiệm.- HS thực hiện yêu cầu của GV.- HS trả lời.- HS lắng nghe, chữa bài.- HS quan sát hình.- HS lắng nghe GV đặt câu hỏi.- HS trả lời.- HS lắng nghe, chữa bài. |
| **3. Hoạt động 2: Phòng chống bão.**- Mục tiêu:+ HS vận dụng kiến thức về cấp độ gió và ảnh hưởng của nó để xác định được có cần đề phòng ảnh hưởng của gió gây ra hay không; đề xuất được một số việc làm để phòng tránh bão.- Cách tiến hành: |
| - GV chia lớp thành các nhóm 4 để tham gia hoạt động.**\* HĐ 3.1 và 3.2**- GV yêu cầu HS nhắc lại các cấp độ gió và gió đến cấp độ nào thì cần để phòng tránh những thiệt hại do nó gây ra.- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).-GV nhận xét, tuyên dương HS có câu trả lời đúng.- GV hướng dẫn nhóm HS đọc bản tin trong hình 6.- GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Ở thời điểm nào trong ngày chúng ta cần đề phòng thiệt hại do gió gây ra?*- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). - GV nhận xét và đưa ra đáp án: *Đêm và sáng sớm cần đề phòng thiệt hại do gió gây ra, vì gió đã mạnh lên cấp 6, giật cấp 8.*- GV yêu cầu HS chia sẻ tình hình bão ở địa phương.- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). - GV nhận xét phần trình bày của các nhóm.**\* HĐ 3.3** - GV yêu cầu HS quan sát hình 7.- GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Chỉ ra cách phòng chống bão trong mỗi hình.*- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). - GV nhận xét và đưa ra đáp án: *Cách phòng chống bão trong mỗi hình: Gia cố nhà cửa (hình 7a); Cưa bớt cành cây (hình 7b); Neo đậu tàu, thuyền vào bến (hình 7c).*- GV đặt câu hỏi mở rộng:*+ Để giảm các thiệt hại do bão gây ra, hãy nêu các cách phòng chống khác mà em biết.**+ Khi có bão, gia đình và địa phương em đã thực hiện các cách nào để giảm thiệt hại?*- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). - GV nhận xét các câu trả lời của HS. | - HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV.- HS lắng nghe yêu cầu của GV.- HS trả lời: *+ Mức độ mạnh của gió được chia thành 18 cấp (từ cấp 0 đến cấp 17).*+ *Gió đến cấp 6 – 7 là cần phải đề phòng những thiệt hại do tác động của nó gây ra.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.- HS lắng nghe GV hướng dẫn.- HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.- HS trả lời.- HS lắng nghe, ghi bài.- HS lắng nghe yêu cầu của GV.- HS trả lời.- HS lắng nghe, chữa bài.- HS quan sát hình.- HS thực hiện yêu cầu của GV.- HS trả lời.- HS lắng nghe, tiếp thu, ghi bài.- HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.- HS trả lời:*+ Di chuyển đến nơi trú bão an toàn theo sự sắp xếp của chính quyền địa phương, không đi ra biển khi có bão,…**+ Gia cố nhà cửa bằng các bao cát, cưa bớt cành cây,…*- HS lắng nghe, chữa bài. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS vẽ sơ đồ tư duy về các nội dung chính trong bài học.- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong chia sẻ sản phẩm. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có sản phẩm sáng tạo, đúng và đủ nội dung.- GV đặt câu hỏi củng cố:*+ Gió được hình thành như thế nào.**+ Mức độ mạnh của gió được chia thành bao nhiêu cấp? Cụ thể là các cấp nào?**+ Giải thích vì sao người dân sống ở gần biển cảm thấy mát hơn người dân sống xa biển vào mùa hè.*- GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong chia sẻ sản phẩm. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. | - HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu của GV.- HS chia sẻ sản phẩm.- HS lắng nghe, phát huy.- HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.- HS trả lời:*+ Không khí chuyển động từ nơi lạnh đến nơi nóng, sự chuyển động này gây ra gió.**+ Mức độ mạnh của gió được chia thành 18 cấp từ cấp 0 đến cấp 17.**+ Vào mùa hè thường nắng nóng, ánh nắng mặt trời làm đất liền nóng nhanh hơn ở biển nên gió mát thổi từ biển vào đất liền. Khi mặt trời lặn, đất liền lại nguội nhanh hơn ở biển nên không khí nóng từ đất liền lại được đẩy ra biển làm ta thấy mát hơn.*- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

---------------------------------------------------